

Số: **15** /2017/QĐ-UBND

Tiền Giang, ngày 05 tháng 6 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên,
vận động viên thể thao trên địa bàn tỉnh Tiền Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 32/2011/QĐ-TTg ngày 06 tháng 6 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao được tập trung tập huấn và thi đấu;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 149/2012/TTLT/BTC-BLĐTBXH-BVHTTDL ngày 12 tháng 9 năm 2012 của Bộ Tài chính, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện Quyết định số 32/2011/QĐ-TTg ngày 06 tháng 6 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao được tập trung tập huấn và thi đấu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao lập thành tích tại các giải thi đấu thể thao cấp quốc gia, khu vực; mức chi giải thưởng đối với các giải thi đấu thể thao của tỉnh tổ chức trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Huấn luyện viên, vận động viên thể thao; các cơ quan, đơn vị tổ chức các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến các giải thi đấu thể thao.

Điều 3. Mức thưởng vận động viên đạt thành tích tại các đại hội, giải vô địch quốc gia và khu vực

Ngoài mức thưởng của giải, các huấn luyện viên, vận động viên thể thao lập thành tích tại các giải thi đấu thể thao cấp quốc gia, khu vực được thưởng như sau:

1. Mức thưởng đối với các môn thể thao thi đấu cá nhân

Vận động viên được thưởng theo số lượng huy chương đạt được. Mức thưởng theo Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Mức thưởng đối với các môn thể thao thi đấu tập thể

Mức thưởng chung bằng số lượng vận động viên tham gia nhân với mức thưởng tương ứng (giải thi đấu, loại huy chương đạt được) quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Mức thưởng đối với các môn thể thao thi đấu đồng đội

Các môn thể thao có nội dung thi đấu đồng đội (thành tích thi đấu của từng cá nhân và đồng đội được xác định trong cùng một lần thi), số lượng vận động viên được thưởng khi lập thành tích theo quy định của điều lệ giải. Mức thưởng chung bằng số lượng vận động viên nhân với 50% mức thưởng tương ứng (giải thi đấu, loại huy chương đạt được) quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 4. Mức thưởng huấn luyện viên tại các đại hội, giải vô địch quốc gia và khu vực

1. Đối với thi đấu cá nhân

Những huấn luyện viên trực tiếp đào tạo vận động viên lập thành tích trong các cuộc thi đấu thì mức thưởng chung được tính bằng mức thưởng đối với vận động viên quy định tại khoản 1 Điều 3 Quyết định này. Tỷ lệ phân chia tiền thưởng được thực hiện theo nguyên tắc: Huấn luyện viên trực tiếp huấn luyện vận động viên được 60%, huấn luyện viên trực tiếp đào tạo vận động viên cơ sở trước khi tham gia đội tuyển được 40%.

2. Đối với thi đấu tập thể

a) Những huấn luyện viên trực tiếp đào tạo đội tuyển thi đấu lập thành tích thì được thưởng mức thưởng chung bằng số lượng huấn luyện viên theo quy định tại điểm b khoản này nhân với mức thưởng tương ứng (giải thi đấu, loại huy chương đạt được) đối với vận động viên đạt giải quy định tại khoản 1 Điều 3 Quyết định này.

b) Số lượng huấn luyện viên của các đội được xét thưởng được quy định theo mức sau:

- Đối với các đội thuộc những môn có quy định từ 2 đến 5 vận động viên tham gia thi đấu: Mức thưởng chung tính cho 01 huấn luyện viên.

- Đối với các đội thuộc những môn có quy định từ 6 đến 12 vận động viên tham gia thi đấu: Mức thưởng chung tính cho 02 huấn luyện viên.

- Đối với các đội thuộc những môn có quy định từ 13 vận động viên trở lên: Mức thưởng chung tính cho 03 huấn luyện viên.

3. Đối với môn thể thao có nội dung thi đấu đồng đội

Mức thưởng chung cho huấn luyện viên bằng số lượng huấn luyện viên quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều này nhân với 50% mức thưởng tương ứng (giải thi đấu, loại huy chương đạt được) đối với vận động viên đạt giải quy định tại khoản 1 Điều 3 Quyết định này.

Điều 5. Thưởng đột xuất tại các giải thi đấu quốc tế, quốc gia và khu vực

1. Việc thưởng đột xuất cho huấn luyện viên, vận động viên tại các giải thi đấu quốc tế, quốc gia, khu vực nhằm khuyến khích, động viên kịp thời các cá nhân, tập thể đạt thành tích tại các trận thi đấu mang tính chất quyết định.

Tổng số tiền chi thưởng đột xuất trong một năm không quá 100.000.000 đồng.

2. Mức thưởng đột xuất

a) Đối với các môn thể thao thi đấu tập thể: Mức thưởng tối đa 4.000.000 đồng/lượt thi đấu.

b) Đối với các môn thể thao thi đấu đồng đội, cá nhân: Mức thưởng tối đa 2.500.000 đồng/lượt thi đấu.

c) Mức thưởng đột xuất tại các giải thi đấu quốc tế bằng hai lần mức chi thưởng đột xuất tại các giải thi đấu quốc gia, khu vực.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định việc thưởng đột xuất (trong trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh không tham dự trực tiếp trận đấu).

Điều 6. Mức chi giải thưởng các giải thi đấu thể thao của tỉnh

Các giải thưởng tại các giải thi đấu thể thao của tỉnh được chi theo mức quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 7. Kinh phí thực hiện

Sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp thể dục thể thao từng cấp ngân sách trong phạm vi dự toán giao hàng năm để thực hiện.

- Tiền thưởng cho huấn luyện viên, vận động viên lập thành tích tại các đại hội, giải vô địch thể thao quốc gia do cơ quan ra quyết định triệu tập huấn luyện viên, vận động viên chi trả.

- Tiền thưởng cho vận động viên đạt thành tích tại các giải thi đấu của tỉnh do đơn vị tổ chức giải chi trả.

- Các huyện, thị xã, thành phố, các ngành căn cứ khả năng ngân sách bố trí và các nguồn hợp pháp khác, chi trả tiền thưởng đối với các giải thể thao do cấp mình tổ chức, mức thưởng không vượt quá quy định này.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 6 năm 2017.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì phối hợp với Sở Tài chính tổ chức triển khai và theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 9;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP và các PVP;
- Lưu VT, KGVX (Hương).

20

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Thanh Đức

Phụ lục 1
Mức thưởng Huấn luyện viên, vận động viên đạt thành tích
tại các giải thi đấu thi đấu cấp quốc gia và khu vực
(Kèm theo Quyết định số 15 /2017/QĐ-UBND ngày 05/6/2017
của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)

Nội dung	Mức thưởng (Đơn vị tính: đồng)
1. Giải vô địch quốc gia, giải các đội mạnh quốc gia, giải các vận động viên xuất sắc quốc gia:	
a. Huy chương Vàng	5.000.000
b. Huy chương Bạc	4.000.000
c. Huy chương Đồng	3.000.000
d. Phá kỷ lục Quốc gia	Thưởng thêm 5.000.000
2. Đại hội Thể dục Thể thao toàn quốc:	
a. Huy chương Vàng	10.000.000
b. Huy chương Bạc	7.500.000
c. Huy chương Đồng	5.000.000
d. Phá kỷ lục Quốc gia	Thưởng thêm 5.000.000
3. Giải các Câu lạc bộ toàn quốc:	
a. Huy chương Vàng	4.000.000
b. Huy chương Bạc	3.000.000
c. Huy chương Đồng	2.000.000
4. Đại hội Thể dục Thể thao đồng bằng sông Cửu Long:	
a. Huy chương Vàng	1.500.000
b. Huy chương Bạc	1.200.000
c. Huy chương Đồng	900.000
5. Các giải vô địch đồng bằng sông Cửu Long, các giải mở rộng:	
a. Huy chương Vàng	1.000.000
b. Huy chương Bạc	800.000
c. Huy chương Đồng	600.000
6. Giải Vô địch trẻ Quốc gia, giải các lứa tuổi Quốc gia, các vận động viên xuất sắc trẻ Quốc gia:	
6.1. Giải Thể thao trẻ Quốc gia dành cho vận động viên đến dưới 12 tuổi:	
a. Huy chương Vàng	1.000.000
b. Huy chương Bạc	800.000
c. Huy chương Đồng	600.000
d. Phá kỷ lục Quốc gia	Thưởng thêm 1.000.000
6.2. Giải Thể thao trẻ Quốc gia dành cho vận động viên từ 12 tuổi đến dưới 16 tuổi:	
a. Huy chương Vàng	1.500.000
b. Huy chương Bạc	1.200.000
c. Huy chương Đồng	900.000
d. Phá kỷ lục Quốc gia	Thưởng thêm 1.500.000



Nội dung	Mức thưởng (Đơn vị tính: đồng)
6.3. Giải Thể thao trẻ Quốc gia dành cho vận động viên từ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi:	
a. Huy chương Vàng	2.000.000
b. Huy chương Bạc	1.600.000
c. Huy chương Đồng	1.200.000
d. Phá kỷ lục Quốc gia	Thưởng thêm 2.000.000
6.4. Giải Thể thao trẻ Quốc gia dành cho vận động viên từ 18 tuổi đến dưới 21 tuổi:	
a. Huy chương Vàng	2.500.000
b. Huy chương Bạc	2.000.000
c. Huy chương Đồng	1.500.000
d. Phá kỷ lục Quốc gia	Thưởng thêm 2.500.000
7. Giải Vô địch trẻ miền Nam và các tỉnh mở rộng: Lứa tuổi dưới 12 tuổi mức thưởng bằng 20%, lứa tuổi từ 12 đến dưới 16 tuổi mức thưởng bằng 30%, lứa tuổi từ 16 đến dưới 18 tuổi mức thưởng bằng 40% và lứa tuổi từ 18 đến đến dưới 21 tuổi mức thưởng bằng 50% mức thưởng tương ứng các giải Vô địch đồng bằng sông Cửu Long và các giải tỉnh mở rộng.	



Phụ lục 2
Mức chi giải thưởng các giải thể thao tỉnh Tiền Giang
(Kèm theo Quyết định số 15 /2017/QĐ-UBND ngày 05/6/2017
của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)

Nội dung	Mức thưởng (Đơn vị tính: đồng)
I. CÁC GIẢI THỂ THAO CẤP TỈNH	
1. Giải Vô địch	
a. Giải cá nhân	
- Giải đơn	
+ Huy chương Vàng	500.000
+ Huy chương Bạc	400.000
+ Huy chương Đồng	300.000
+ Khuyến khích	150.000
- Giải đôi	
+ Huy chương Vàng	700.000
+ Huy chương Bạc	600.000
+ Huy chương Đồng	500.000
- Giải đồng đội	
+ Huy chương Vàng	1.200.000
+ Huy chương Bạc	1.000.000
+ Huy chương Đồng	800.000
b. Giải tập thể	
- Môn Bóng chuyên và Bóng đá 5 người:	
+ Hạng I	2.000.000
+ Hạng II	1.600.000
+ Hạng III	1.200.000
+ Giải phong cách	800.000
- Môn Bóng đá 11 người:	
+ Hạng I	3.500.000
+ Hạng II	3.000.000
+ Hạng III	2.500.000
+ Giải phong cách	1.000.000
2. Giải trẻ	
a. Giải cá nhân	
- Giải đơn	
+ Huy chương Vàng	400.000
+ Huy chương Bạc	300.000
+ Huy chương Đồng	200.000
+ Khuyến khích	100.000
- Giải đôi	
+ Huy chương Vàng	600.000

Nội dung	Mức thưởng (Đơn vị tính: đồng)
+ Huy chương Bạc	500.000
+ Huy chương Đồng	400.000
- <i>Giải đồng đội</i>	
+ Huy chương Vàng	800.000
+ Huy chương Bạc	700.000
+ Huy chương Đồng	600.000
b. Giải tập thể	
- <i>Môn Bóng chuyên và Bóng đá 5 người:</i>	
+ Hạng I	1.200.000
+ Hạng II	1.000.000
+ Hạng III	800.000
+ Giải phong cách	600.000
- <i>Môn Bóng đá 11 người:</i>	
+ Hạng I	2.500.000
+ Hạng II	2.000.000
+ Hạng III	1.500.000
+ Giải phong cách	800.000
II. CÁC GIẢI THỂ THAO CẤP HUYỆN	
- <i>Môn Bóng đá 11 người:</i>	
+ Hạng I	1.500.000
+ Hạng II	1.200.000
+ Hạng III	1.000.000
+ Giải phong cách	700.000
- <i>Môn Bóng chuyên, Bóng đá mini, Bóng rổ:</i>	
+ Hạng I	1.000.000
+ Hạng II	800.000
+ Hạng III	600.000
+ Giải phong cách	400.000
- <i>Các môn còn lại:</i>	
* <i>Giải đồng đội:</i>	
+ Hạng I	600.000
+ Hạng II	500.000
+ Hạng III	400.000
* <i>Giải đôi:</i>	
+ Hạng I	400.000
+ Hạng II	300.000
+ Hạng III	250.000
* <i>Giải cá nhân:</i>	
+ Hạng I	300.000
+ Hạng II	250.000
+ Hạng III	200.000

TIỀN CHẤM

Tiền Giang, ngày tháng 6 năm 2017

BÁO CÁO

Tổng hợp và tiếp thu ý kiến góp ý của Thành viên UBND về dự thảo Quyết định ban hành Quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trên địa bàn tỉnh Tiền Giang

Thực hiện quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Công văn số 81/UBND-VHXH ngày 09/01/2017 gửi dự thảo Quyết định ban hành Quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trên địa bàn tỉnh Tiền Giang để xin ý kiến góp ý của thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh.

1. Về ý kiến thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh nhận được 18/20 ý kiến góp ý của thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh, còn 02 thành viên chưa cho ý kiến, cụ thể:

- Ông Dương Văn Bon - Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

- Ông Huỳnh Hữu Quyền - Giám đốc Sở Xây dựng

* Ý kiến của thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh được tổng hợp như sau:

1. Có 14/18 ý kiến thống nhất hoàn toàn với dự thảo Quyết định.

2. Có 04/18 ý kiến đề nghị chỉnh sửa, bổ sung như sau:

a) Bà Nguyễn Thị Đăng - Giám đốc Sở Tư Pháp

Đề nghị xem lại phần II phụ lục 2 về mức chi giải thưởng các giải thể theo cấp tỉnh, cấp huyện. Vì Điều 19 Thông tư liên tịch 149/2012/TTLT-BTC-BLĐTBXH-BVHTTDL ngày 12/9/2012 của Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chi tiền thưởng cho huấn luyện viên, vận động viên đạt thành tích thi đấu tại các giải thi đấu quốc gia và các giải thi đấu cấp tỉnh, không quy định mức chi giải thưởng các giải thể thao cấp huyện.

b) Ông Trần Văn Dũng - Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Việc xây dựng Quyết định quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trên địa bàn tỉnh Tiền Giang là cần thiết để kịp thời động viên các huấn luyện viên, vận động viên thể thao có thành tích xuất sắc tại các kỳ thi đấu.

- Về thời gian có hiệu lực của dự thảo quyết định là 01/01/2017 là chưa hợp lý, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, điều chỉnh lại cho phù hợp.

c) Ông Nguyễn Hữu Trí - Giám đốc Công an tỉnh

- Góp ý sửa hiệu lực thi hành cho phù hợp.
- Sửa nơi nhận vì “như điều 5” là không đúng.

d) Ông Lưu Văn Phi - Giám đốc Sở Ngoại vụ

Đề nghị 02 phương án:

- Nếu có nguồn cân đối trực, đề nghị tăng thêm khoảng 20%/mỗi mức thưởng để tương xứng với công sức đóng góp của vận động viên.
- Trường hợp không cân đối nguồn, thống nhất với dự thảo.

2. Tiếp thu của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Qua các ý kiến góp ý của thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã có Công văn số 472/SVHTTDL-QLTDTT ngày 08/5/2017 tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Riêng đối với ý kiến của bà Nguyễn Thị Đang - Giám đốc Sở Tư Pháp, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có giải trình thêm như sau: Trước đây, trên cơ sở Tờ trình của liên ngành Sở Tài chính, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các văn bản thực hiện việc chi thưởng cho huấn luyện viên, vận động viên tham dự các giải thi đấu từ cấp tỉnh đến cấp huyện (Công văn số 477/UBND-VX ngày 06/12/2006, Công văn số 2577/UBND-TM ngày 29/5/2009). Hiện tại, Sở Tài chính và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thống nhất trình Ủy Ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định mức thưởng mới cho huấn luyện viên, vận động viên tham dự các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh Tiền Giang. Nếu thực hiện theo ý kiến của thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh (Sở Tư pháp) thì rất khó khăn cho việc xây dựng và phát triển phong trào thể dục thể thao các cấp theo quy định của Luật Thể dục, thể thao. Song song với việc tiếp thu ý kiến của thành viên Ủy ban nhân dân, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham khảo một số tỉnh như: Sóc Trăng, Ninh Thuận, Phú Yên, Kon Tum, Tuyên Quang, Lào Cai, thành phố Cần Thơ về Quyết định quy định khen thưởng, các địa phương này đều có xây dựng mức thưởng tới cấp huyện. Do đó, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch vẫn đề xuất mức thưởng theo phần II phụ lục 2 về mức chi giải thưởng các giải thể thao của tỉnh (bao gồm cấp huyện).

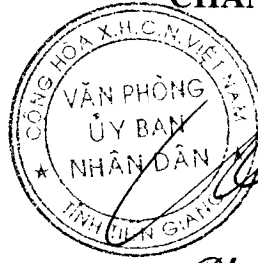
3. Ý kiến của Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh

Trên cơ sở ý kiến thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh và ý kiến tiếp thu, đề xuất của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đã báo cáo, xin ý kiến Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh tại cuộc họp ngày 05/6/2017.

Qua xem xét, Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất đưa mức chi giải thưởng các giải thể thao của tỉnh (bao gồm cấp huyện) vào phần II phụ lục 2 như dự thảo Quyết định và quy định kèm theo do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đã kiểm tra, rà soát văn bản, kính trình
Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét ký ban hành./.

CHÁNH VĂN PHÒNG



Phạm Văn Trọng